

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 116/2023/HS-PT

Ngày: 06/9/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

Các Thẩm phán: Bà Đoàn Thị Hương Nhu

Bà Phạm Thị Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 113/2023/TLPT-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Thị V, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2023/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo kháng cáo: Phạm Thị V, sinh năm 1984 tại huyện T, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn Đ, xã HL, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Trung H1 và bà Bùi Thị H2; chồng là Bùi Gia H3, bị cáo có 2 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Minh S, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Q, xã VH, huyện T, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị V và ông Đỗ Minh S là người quen biết nhau. Do cần tiền nên

ông S hỏi vay tiền của V. Ngày 09/4/2021, V cho ông S vay số tiền 2.000.000.000 đồng, lãi suất 180.000.000 đồng/tháng, tức 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày, trả lãi ngày 09 hàng tháng, kỳ hạn 30 ngày, ông S không phải thế chấp tài sản. Ngày 09/11/2021, ông S trả cho V tiền lãi là 1.260.000.000 đồng. Sau đó, ông S không còn khả năng trả nợ nên vào ngày 09/3/2022, hai bên thống nhất viết giấy vay tiền, xác định số tiền nợ gốc ông S nợ của V 2.000.000.000 đồng, tiền lãi chưa trả 720.000.000 đồng. Do nhiều lần đòi tiền nhưng ông S không trả nên V đã làm đơn gửi cơ quan Công an, quá trình làm việc với cơ quan Công an, ông S tố giác hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của V.

Tại văn bản số 1263 ngày 25/10/2022, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Hải Dương, xác định: Số tiền 2.000.000.000 đồng, số ngày vay 214 ngày (từ ngày 09/4/2021 đến ngày 09/11/2021), số tiền lãi đã trả 1.260.000.000 đồng, lãi suất tính 107,453%/năm (vượt quá 5 lần mức lãi suất cao nhất quy định của Bộ luật Dân sự). Trong số tiền lãi 1.260.000.000 đồng V đã thu qua hoạt động cho vay thì số tiền được phép tính lãi suất quy định hợp pháp là 234.520.548 đồng; số tiền lãi thu vượt quá theo quy định của Bộ luật Dân sự là 1.025.479.452 đồng.

Tại Kết luận giám định số 245/KL-KTHS ngày 30/11/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Trừ phần chữ viết có nội dung “Nợ gốc 2.000.000.000đ, nợ lãi 720.000.000đ, tổng cộng 2.720.000.000đ” dưới mục “Người nhận tiền nợ”, các phần chữ viết còn lại trên mẫu cần giám định và chữ viết trên các mẫu cần giám định với chữ viết của Phạm Thị V trên các mẫu so sánh là do cùng một người viết ra.

Chữ ký đứng tên Phạm Thị V dưới mục “Người vay hộ”, “Người vay tiền” trên các mẫu cần giám định với chữ ký của Phạm Thị V trên các mẫu so sánh là do cùng một người ký ra.

Chữ viết có nội dung “Nợ gốc 2.000.000.000đ, nợ lãi 720.000.000đ, tổng cộng 2.720.000.000đ” dưới mục “Người nhận tiền nợ” trên mẫu cần giám định với chữ viết của Đỗ Minh S trên các mẫu so sánh là do cùng một người viết ra. Chữ ký đứng tên Đỗ Minh S trên các mẫu so sánh là do cùng một người viết ra.

Chữ ký đứng tên Đỗ Minh S dưới mục “Người nhận tiền nợ” trên mẫu cần giám định với chữ ký của Đỗ Minh S trên các mẫu so sánh là do cùng một người ký ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2023/HS-ST ngày 15/6/2023, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà đã căn cứ khoản 2 Điều 201, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo V. Về tội danh: Tuyên bố

bị cáo V phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo V 11 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án. Ngoài ra, bản án còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/6/2023, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án, xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Thị V về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo V; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2023/HS-ST ngày 15/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo V. Căn cứ khoản 2 Điều 201; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo V phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Xử phạt bị cáo V 11 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 22 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo V cho UBND xã HL, huyện T, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Về án phí: Bị cáo V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Ghi nhận bị cáo V đã nộp 100.000.000 đồng tiền tịch thu nộp ngân sách Nhà nước và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo V trình bày bị cáo cho ông S vay số tiền gốc là 2.000.000.000 đồng, lãi suất 180.000.000 đồng/tháng, bị cáo đã nhận số tiền lãi của 07 tháng là 1.260.000.000 đồng. Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo V xác định bị cáo cho ông S vay số tiền gốc là 2.000.000.000 đồng, lãi suất 180.000.000 đồng/tháng, bị cáo đã nhận

số tiền lãi của 07 tháng do ông S trả là 1.260.000.000 đồng. Lời khai này của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 09/4/2021 đến ngày 09/11/2021, tại thôn Q, xã VH, huyện T, tỉnh Hải Dương, bị cáo V đã cho ông S vay số tiền 2.000.000.000 đồng với mức lãi suất cao trên mức quy định của Bộ luật Dân sự là 107,453%/năm, số tiền lãi đã thu là 1.260.000.000 đồng (trong đó số tiền lãi theo quy định của Bộ luật Dân sự được phép thu là 234.520.548 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 1.025.479.452 đồng). Hành vi của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo Điều 201 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, do số tiền thu lợi bất chính của bị cáo trên 100.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo V về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về tội danh, bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân không kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy:

Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng cho bị cáo được hưởng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người ủng hộ, quyên góp phong trào xây dựng nông thôn mới, tham gia ủng hộ việc phòng chống dịch bệnh Covid-19, các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện ông nội bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bị cáo đã nộp tiền tịch thu nộp ngân sách nhà nước 100.000.000 đồng và tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Minh S xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật, đồng thời thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị V; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2023/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Thị V.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 201; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị V phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị V 11 (mười một) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 22 (hai mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thị V cho UBND xã HL, huyện T, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Thị V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Ghi nhận bị cáo Phạm Thị V đã nộp 100.000.000 đồng tiền tịch thu nộp ngân sách Nhà nước và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2023/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (theo Biên lai thu số AA/2020/0001539 ngày 10/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương).

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 06/9/2023.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Thanh Hà;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Cơ quan CSĐT, HSNV, THAHS-Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu: VP, Tòa, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Hương Nhu

Phạm Thị Đào

Nguyễn Thị Hoài Thanh